TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số **146**/2023/HSST
Ngày 20/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Tấn Anh

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Công Chi

Ông Phạm Hồng Quang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Phương Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Đ, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Nguyễn Tùng L - sinh ngày 25 tháng 12 năm 2001, tại tỉnh Kon Tum; Nơi ĐKNKTT: Tổ B, phường T, TP ., T. K; nơi cư trú: D T, tổ B, phường H, Q. L, TP .; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng S (Sinh năm 1973) và bà Nguyễn Thị Mai A (sinh năm 1969).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/9/2023, bị tạm giữ ngày 15/9/2023, tạm giam ngày 21/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ. (*Có mặt*)

- Người làm chứng: Bà Huỳnh Thị Thu H – sinh năm 1953; nơi cư trú: D T, phường H, quận L, TP ..

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên L đến quán cà phê (*không nhớ địa chỉ*) trên đường N, phường H và mua của nam thanh niên tên H1 (*không rõ nhân thân lai lịch*) 01 gói ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng. Sau khi mua ma tuý, L mang về phòng trọ tại phòng 2 tầng 3 nhà trọ số D T, phường H, quận L, TP . cất giấu, chưa kịp sử dụng thì khoảng 10h30' ngày 15/9/2023 đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận L phối hợp với Công an phường H kiểm tra hành chính, phát hiện Phạm Nguyễn Tùng L tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) gói nylong bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy đã được niêm phong theo quy định. Ký hiệu A.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0981.831609.

- 01 (một) căn cước công dân tên Phạm Nguyễn Tùng L.

- 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đen và nỏ thủy tinh.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen.

Theo Kết luận của Phòng K Công an thành phố Đ số: 797/GĐ-MT ngày 20/9/2023 kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A: 0,166 gam.

Tại Cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phạm Nguyễn Tùng L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Nguyễn Tùng L từ 12 (*Mười hai*) đến 15 (*Mười lăm*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định, 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đen và nỏ thủy tinh.

- Quy trữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0981.831609 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo L.

- Trả lại cho bị cáo L 01 (một) căn cước công dân tên Phạm Nguyễn Tùng L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Phạm Nguyễn Tùng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 10h30' ngày 15/9/2023 tại phòng 2 tầng 3 nhà trọ số D T, P. H, Q. L, TP ., đội CSĐTTP về Ma túy Công an quận L phối hợp với Công an P kiểm tra hành chính, phát hiện Phạm Nguyễn Tùng L đang tàng trữ 0,166 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma tuý gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma tuý là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông bà nội được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiên hạng nhất, mẹ bị cáo được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đồng thời, áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, HĐXX quyết định phạt bổ sung bị cáo Phạm Nguyễn Tùng L số tiền 5.000.000 đồng.

[5] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối nam thanh niên tên H1 – người bán ma túy cho L, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an quận L chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ sau là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định, 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đen và nỏ thủy tinh là công cụ để sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0981.831609 của L không liên quan đến hành vi phạm tội nên quy trữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo L.

- Đối với 01 (một) căn cước công dân tên Phạm Nguyễn Tùng L, cần trả lại cho bị cáo L.

- Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen của bị cáo L không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Tùng L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nguyễn Tùng L **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 15 tháng 9 năm 2023.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Nguyễn Tùng L số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định, 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đen và nỏ thủy tinh, 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen.

- Quy trữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0981.831609 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo L.

- Trả lại cho bị cáo L 01 (một) căn cước công dân tên Phạm Nguyễn Tùng L.

(*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 12 năm 2023*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Tùng L phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam CATP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Anh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN LIÊN CHIỂU -TP ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 8 giờ 35 phút ngày 20 tháng 6 năm 2018

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thanh T

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Đặng Minh T1

Ông Hà Thúc Liêu

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Mai Song H2 - sinh ngày 24 tháng 6 năm 1987 tại Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng quy trình tố tụng nên đảm bảo tính hợp pháp.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

3. Có căn cứ kết tội bị cáo Mai Song H2 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

4. Về mức hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Mai Song H2 03 (*Ba*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 08.3.2018.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo H2 phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định trong phong bì niêm phong số 29/GĐ-MT ngày 12.3.2018 và 01 thẻ sim có số thuê bao 01215.616.949;
- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia;
- Trả cho chị Nguyễn Thị P 01 xe môtô hiệu Sirius màu đỏ BKS 43C1-186.42;
- Tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án số tiền 350.000đ (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*) thu giữ của bị cáo H2.

(*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24.5.2018*)

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

7. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.*Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)*

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

Nghị án kết thúc nghị án lúc 8 giờ 45 phút, ngày 20 tháng 6 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**